

Số: 29/2021/QĐST-DS

Cái Bè, ngày 28 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 143/2021/TLST-DS ngày 02/4/2021,

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

➤ **Nguyên đơn:** Bà **ĐINH THỊ C**, sinh năm 1958

Địa chỉ: số 82, Nguyễn Cửu Đàm, phường Tân Sơn N, quận Tân P, thành phố Hồ Chí Minh.

➤ **Bị đơn:** Bà **HUỲNH THỊ T**, sinh năm 1965.

Địa chỉ: ấp 03, xã An Thái T, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Huỳnh Thị T thống nhất chịu trách nhiệm trả cho bà Đinh Thị C số tiền vốn vay còn thiếu là 700.000.000 đồng (Bảy trăm triệu đồng). Trả qua các lần cụ thể như sau:

- + Lần 1: Vào ngày 01/5/2021 trả số tiền 50.000.000 đồng.
- + Lần 2: Vào ngày 01/6/2021 trả số tiền 50.000.000 đồng.
- + Lần 3: Vào ngày 01/7/2021 trả số tiền 50.000.000 đồng.
- + Lần 4: Vào ngày 01/8/2021 trả số tiền 50.000.000 đồng.
- + Lần 5: Vào ngày 01/9/2021 trả số tiền 50.000.000 đồng.
- + Lần 6: Vào ngày 01/10/2021 trả số tiền 50.000.000 đồng.
- + Lần 7: Vào ngày 01/11/2021 trả số tiền 50.000.000 đồng.
- + Lần 8: Vào ngày 01/12/2021 trả số tiền 50.000.000 đồng.
- + Lần 9: Vào ngày 01/01/2022 trả số tiền 50.000.000 đồng.
- + Lần 10: Vào ngày 01/02/2022 trả số tiền 50.000.000 đồng.
- + Lần 11: Vào ngày 01/3/2022 trả số tiền 50.000.000 đồng.

- + Lần 12: Vào ngày 01/4/2022 trả số tiền 50.000.000 đồng.
- + Lần 13: Vào ngày 01/5/2022 trả số tiền 50.000.000 đồng.
- + Lần 14: Vào ngày 01/6/2022 trả số tiền 50.000.000 đồng.

Nếu ngày trả tiền trùng với các ngày nghỉ, lễ, Tết theo quy định của Bộ luật lao động thì thực hiện vào ngày làm việc tiếp theo.

Nếu bà T vi phạm nghĩa vụ trả nợ lần nào trong các kỳ trả nợ nêu trên thì bà C được quyền làm đơn yêu cầu thi hành án thi hành một lần toàn bộ số tiền mà T còn nợ lại.

Kể từ khi bà C có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà T chậm thi hành thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Bà Đinh Thị C phải trả lại cho bà Huỳnh Thị T bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại thửa số 1325, tờ bản đồ ATTC5, diện tích 1.399m² tại ấp 03, xã An Thái T, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang được Ủy ban nhân dân huyện Cái Bè cấp cho bà Huỳnh Thị T đứng tên ngày 27/12/2012 (số vào sổ cấp GCN: CH 01381) khi bà T đã thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ.

Về án phí:

+ Bà C chịu 8.000.000đ án phí dân sự sơ thẩm. Tuy nhiên, bà có đơn xin miễn tiền tạm ứng án phí, án phí do thuộc trường hợp người cao tuổi nên căn cứ theo quy định tại Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội thì bà C được miễn án phí dân sự sơ thẩm phải nộp.

+ Bà T chịu 8.000.000đ án phí dân sự sơ thẩm. Tuy nhiên, bà có đơn xin giảm án phí do có hoàn cảnh kinh tế khó khăn được Ủy ban nhân dân xã An Thái Trung xác nhận nên căn cứ theo quy định tại Điều 13 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội thì bà T được giảm 50% án phí dân sự sơ thẩm phải nộp tức là bà T chỉ phải nộp 4.000.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận Thi hành án, quyền yêu cầu Thi hành án, tự nguyện Thi hành án hoặc bị cưỡng chế Thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu Thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

